

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HSST

Ngày 07 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH

- TH1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hương Giang và bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2022/TLST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST – HS ngày 12/01/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T; Giới tính: nữ; Tên gọi khác: không; sinh ngày 06/6/1979 tại huyện B, Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: TDP X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 5/12; con ông Nguyễn Văn P (chết) và bà Hoàng Thị S (chết); chồng: Nguyễn Văn T; con: có 03 con, con lớn nhất sinh 1998, con nhỏ nhất sinh 2005.

Nhân thân: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”. Ngày 08/02/2019 chấp hành xong bản án số 01/2018/HS-PT ngày 17/01/2018 của TAND tỉnh Quảng Bình (đã xóa án tích).

Tiền sự; Tiền án: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt.

2. Phạm Thị H; Giới tính: nữ; Tên gọi khác: không; sinh ngày 03/9/1985 tại huyện U, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký cư trú: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; con ông Phạm Đức T, (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội; chồng: Nguyễn Đồng Văn N; trú tại: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; con: có hai con, con lớn sinh năm 2003; con nhỏ sinh năm 2017.

Nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng 02 ngày tù về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong bản án (đã xóa án tích); Ngày 15/4/2022 bị Công an huyện Bô Trạch xử phạt hành chính về hành vi khai báo thông tin giả, không đúng sự thật với cơ quan tổ chức có thẩm quyền, mức phạt 2.500.000 đồng.

Tiền sự; Tiền án: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022 cho đến ngày 24/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giam” sang “Bảo lãnh”, có mặt.

3. Nguyễn Văn L; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; sinh ngày 02/02/1968 tại huyện Bô Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị B; trú tại: xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1973; trú tại: xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1995; con nhỏ nhất sinh năm 2005.

Nhân thân: Ngày 13/3/2020 bị Công an huyện Bô Trạch xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt ngày 15/4/2020.

Tiền sự; Tiền án: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022 cho đến ngày 24/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giam” sang “Bảo lãnh”, có mặt.

4. Phan Tiên Đ; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; sinh ngày 13/11/1977 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: Thôn QL 1A, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh VNPT; trình độ học vấn: 12/12; con Phan Tiên D và bà Cao Thị U; đều trú tại: xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vợ: Dương Thị Vân Q, sinh 1982 (đã ly hôn tháng 7/2021); con: Có 02 con, con lớn sinh 2007, con nhỏ sinh 2008.

Tiền sự; Tiền án: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022 cho đến ngày 15/01/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

5. Cao Thị H1; Giới tính: nữ; Tên gọi khác: không; sinh ngày 09/6/1976 tại B, Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: Thôn 4 Phúc Đồng, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 7/12; con ông Cao Thế V (chết) và bà Nguyễn Thị H (già yếu); đều trú tại: xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; chồng: Lê Trọng H, sinh 1972; trú tại xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; con: có 03 con, con lớn nhất sinh 1995, con nhỏ nhất sinh 2005.

Tiền sự; Tiền án: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022 cho đến ngày 24/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giam” sang “Bảo lãnh”, có mặt.

6. Hồ Thị T; Giới tính: nữ; Tên gọi khác: không; sinh ngày 17/10/1975 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: TDP Cù Lạc 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi ở hiện tại: TDP H1 Lờ, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông Hồ Quang T (chết) và bà Phan Thị K; trú tại: Xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình; chồng: Nguyễn Trung H, sinh 1974; trú tại: Thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; con: Có 05 con. Con lớn nhất sinh 2001, con nhỏ nhất sinh 2016.

Tiền sự; Tiền án: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022 cho đến ngày 15/01/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

7. Từ Minh L1; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; sinh ngày 01/01/1995 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: Thôn 4 Phúc Đồng, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Từ Minh C và bà Lê Thị L; đều trú tại: xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vợ: Lê Thị Thu H, sinh 1994; trú tại: xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; con: Có hai con. Con lớn sinh 2016, con nhỏ sinh 2021.

Tiền sự; Tiền án: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022 cho đến ngày 15/01/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Phạm Thị T1, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

+ Lê Trọng H2, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Thôn 4, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

+ Ông Nguyễn Tiến S, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn 4 Phúc Đồng, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21h30 ngày 06/01/2022, Nguyễn Văn L trú tại thôn Thanh Hưng 2, xã H, huyện B; Phan Tiến Đ trú tại thôn Quốc Lộ 1A, xã H, huyện B; Từ Minh L1 trú tại thôn 4 Phúc Đồng, xã P, huyện B; Phạm Thị H trú tại thôn T, xã L, huyện B; Nguyễn Thị T trú tại TDP T, thị trấn P, huyện B đến nhà hàng H1 ở thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình chơi. Tại đây, cả nhóm đã hẹn nhau đánh bạc, Cao Thị H1 chủ nhà hàng Hà Tám đi chuẩn bị bài Tú Lơ Khơ và nước, rồi dẫn L, Đ, L1, H, T vào

phòng ngủ của mình để ngồi đánh bạc trái phép bằng hình thức “cào tó”. Trước khi đánh bạc trái phép, Đ có 30.000.000 đồng, T có 14.000.000 đồng, L có 21.450.000 đồng, L1 có 12.610.000 đồng, H có 15.050.000 đồng. Cả nhóm đánh được khoảng 30 phút, thì Hồ Thị T trú tại Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện B đến và có mang theo 29.000.000 đồng rồi cùng tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Cao Thị H1 ngồi thu tiền xâu được 850.000 đồng và đã cho Phạm Thị H mượn 10.000.000 đồng, cho Phan Tiến Đ mượn 4.000.000 đồng để dùng vào việc đánh bạc. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm gồm L, Đ, L1, H, T, T đang ngồi sát phạt nhau thì bị tổ công tác Công an huyện Bố Trạch phát hiện, bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc, gồm: Tiền VNĐ 107.600.000 đồng là số tiền các đối tượng đang dùng để đánh bạc; Tiền thu xâu 850.000 đồng; 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng (01 bộ màu xanh và 01 bộ màu đỏ); 40 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng (20 bộ màu đỏ, 20 bộ màu xanh); 04 điện thoại di động (của Hồ Thị T, Từ Minh L1, Cao Thị H1, Phan Tiến Đ); Thu trên người Phan Tiến Đ với số tiền 10.000.000 đồng, trên người Từ Minh L1 với số tiền 12.610.000 đồng, trên người Phạm Thị H với số tiền 5.050.000 đồng; Ngoài ra thu giữ 02 điện thoại di động của Nguyễn Văn L; thu giữ 04 xe mô tô (của Từ Minh L1, Phan Tiến Đ, Phạm Thị H, Nguyễn Thị T). Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc trái phép là 136.110.000 đồng.

Cách chơi và cách tính được quy định như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân để đánh bạc bằng hình thức “cào tó”, bắt đầu ván bài mỗi người mậu ra giữa chiếu bạc 100.000 đồng, sau đó chia theo vòng cho đến khi mỗi người đều có 03 quân bài rồi bắt đầu tổ vòng thứ nhất là 500.000 đồng, tiếp tục tổ vòng thứ hai trở đi là 1.000.000 đồng và không giới hạn lần tổ. Người nào không theo tổ thì thua số tiền đã bỏ ra, những ai theo tổ thì được so bài với nhau để phân thắng thua. Cách tính điểm: Bài cao nhất là bài có 3 quân bài giống nhau gọi là “Sáp”, cao nhất là “A, A, A” thấp nhất là “2, 2, 2”; Kế đến là 3 quân bài liên tiếp nhau được gọi là “Liên”, cao nhất là “Q, K, A”, thấp nhất là “1, 2, 3”; Tiếp đến là 3 quân tây “J, J, K”; Sau cùng là bài có số điểm, cao nhất là 9 điểm, nhỏ nhất là 0 điểm; Nếu trong ván bài nhiều người cùng có quân bài trùng nhau thì lúc này sẽ tính theo chất, được xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp từ chất Cơ, Rô, Chuồn, Bích. Ván nào có hai người tổ trở lên thì H1 là chủ nhà được thu xâu từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. (Bút lục số: 91-98; 162 - 190; 192 - 212; 220 - 236; 250 - 269; 271 - 286; 292 - 310; 314 - 331; 342 - 360).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc và trên người của các bị can dùng vào việc đánh bạc trái phép với tổng số tiền 136.110.000 đồng; 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng (01 bộ màu xanh và 01 bộ màu đỏ); 40 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng (20 bộ màu đỏ, 20 bộ màu xanh). Thu giữ và xử lý trả lại những vật chứng không liên quan đến tội phạm cho: Phan Tiến Đ 01 xe mô tô mang BKS 73N6-5495 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A72; Từ Minh L1 01 xe mô tô mang BKS 73B1-247.34 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max; Phạm Thị H 01 xe mô tô mang BKS 73F1-53221; Nguyễn Thị T 01 xe mô tô mang BKS 73N9-6413; Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X; Hồ Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 20 Ultra 5G; Cao Thị H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max (Bút lục số: 162 - 190).

Tại bản Cáo trạng số 79/CT - VKSBT ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách truy tố các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 (có lý lịch nêu trên) về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ L hình sự; Bị cáo Cao Thị H1 (có lý lịch nêu trên) về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ L hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, khoản 3 Điều 321; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, khoản 3 Điều 322; Căn cứ Điều 35 Bộ luật hình sự Bộ L hình sự đối với bị cáo Cao Thị H1.

Căn cứ điểm s, u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L và Cao Thị H1.

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ L hình sự đối với các bị cáo Phan Tiến Đ, Hồ Thị T và Từ Minh L1.

Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 và Cao Thị H1.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ L hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ L tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L1 phí Tòa án đối với các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 và Cao Thị H1.

Đề nghị xử phạt:

- Đối với tội “Đánh bạc”:

+ Phạm Thị H 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023).

+ Nguyễn Thị T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023).

+ Nguyễn Văn L 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023).

+ Phan Tiến Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023).

+ Hồ Thị T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023).

+ Từ Minh L1 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Phan Tiến Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Giao bị cáo Hồ Thị T và Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân thị trấn P; Giao bị cáo Từ Minh L1 cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Giao bị cáo Phạm Thị H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 92 của luật thi hành án hình sự.

- Đối với tội “Tổ chức đánh bạc”:

Xử phạt: Cao Thị H1 từ 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) đến 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

Áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Hồ Thị T và Từ Minh L1 về tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo từ 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) đến 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Cao Thị H1.

Vật chứng vụ án:

Số vật chứng đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch thu giữ và xử lý đúng pháp luật nên miễn xét (Trả lại những vật chứng không liên quan đến tội phạm cho: Phan Tiến Đ 01 xe mô tô mang BKS 73N6 - 5495 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A72; Từ Minh L1 01 xe mô tô mang BKS 73B1-247.34 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max; Phạm Thị H 01 xe mô tô mang BKS 73F1-53221; Nguyễn Thị T 01 xe mô tô mang BKS 73N9 - 6413; Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X; Hồ Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 20 Ultra 5G; Cao Thị H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max (Bút lục số: 162 - 190).

Số vật chứng còn lại cần tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc trái phép và tiền tiêu xài là 136.110.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng (01 bộ màu xanh và 01 bộ màu đỏ); 40 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng (20 bộ màu đỏ, 20 bộ màu xanh) là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bố Trạch.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, các bị cáo nói lời sau cùng là đã nhận thức được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ và cải tạo tại địa phương để có điều kiện cải tạo tốt và hoà nhập cộng đồng làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch, Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, không gian, thời gian, địa điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang...hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Do ý thức coi thường pháp luật. Vào hồi 21 giờ 30 phút, ngày 06/01/2022 tại nơi ở và cơ sở kinh doanh của Cao Thị H1, trú tại thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Cao Thị H1 đã có hành vi chuẩn bị bài tú lơ khơ, dùng nơi ở của mình để cho Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Từ Minh L1, Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Hồ Thị T ngồi đánh bạc trái phép dưới hình thức “Cào tố” để thu xâu (đã thu xâu được 850.000 đồng) và tại sòng bạc Cao Thị H1 đã cho Phạm Thị H mượn 10.000.000 đồng, Phan Tiến Đ mượn 4.000.000 để dùng vào việc đánh bạc trái phép. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an huyện Bố Trạch phát hiện và bắt quả tang đối với Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Từ Minh L1, Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Hồ Thị T, thu giữ bài tú lơ khơ và tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 136.110.000 đồng. hành vi của Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Từ Minh L1, Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Hồ Thị T là nguy hiểm cho xã hội, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Hành vi của Cao Thị H1 là nguy hiểm cho xã hội, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung vụ án như trình bày ở trên là hoàn toàn đúng, do vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 và Cao Thị H1 phạm vào tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa ngày hôm nay.

[3] Xét tính chất hành vi, mức độ hậu quả và vai trò của từng bị cáo trong vụ án, thấy rằng:

Các bị cáo đều là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được đúng, sai, lẽ ra phải biết tôn trọng, chấp hành quy tắc xử sự chung và chấp hành pháp luật, nhưng do háms lợi và coi thường pháp luật nên đã tham gia sát phạt nhau, hơn thua được bằng tiền, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn

minh, gây tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, gây dư luận không tốt trong nhân dân.

Đối với tội “Đánh bạc”, các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 cùng thực hiện một tội phạm, không có dấu hiệu có tổ chức mà đồng phạm giản đơn, sáu bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 đều là người thực hành, riêng bị cáo Cao Thị H1 là người đã có hành vi chuẩn bị bài tú lơ khơ, dùng nơi ở của mình để cho Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Từ Minh L1, Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Hồ Thị T ngồi đánh bạc trái phép dưới hình thức “Cào tổ” để thu xâu (đã thu xâu được 850.000 đồng) và tại sòng bạc Cao Thị H1 đã cho Phạm Thị H mượn 10.000.000 đồng, Phan Tiến Đ mượn 4.000.000 đồng để dùng vào việc đánh bạc trái phép nên đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 và Cao Thị H1 có nhân thân tốt, từ trước đến trước ngày phạm tội chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

Riêng Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L mặc dù đã từng bị kết án hoặc xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể: Đối với Phạm Thị H, năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng 02 ngày tù về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong bản án (đã xóa án tích), ngày 15/4/2022 bị Công an huyện Bố Trạch xử phạt hành chính về hành vi khai báo thông tin giả, không đúng sự thật với cơ quan tổ chức có thẩm quyền, mức phạt 2.500.000 đồng; Nguyễn Thị T, năm 2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”, ngày 08/02/2019 chấp hành xong bản án số 01/2018/HS - PT ngày 17/01/2018 của TAND tỉnh Quảng Bình (đã xóa án tích); Nguyễn Văn L, ngày 13/3/2020 bị Công an huyện Bố Trạch xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt ngày 15/4/2020. Tuy nhiên theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ L hình sự” và Nghị quyết số 01/2022/NQ – HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018” thì các bị cáo đủ điều kiện để được xem xét về hình phạt chính và hình phạt bổ sung theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 và Cao Thị H1 quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ L hình sự.

Bên cạnh đó Cao Thị H1, Nguyễn Thị T, Phạm Thị H và Nguyễn Văn L có thành tích lập công trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp

L được các Cơ quan có thẩm quyền xác nhận nên được áp dụng thêm điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ L hình sự.

Ngoài ra bị cáo Cao Thị H1 và Hồ Thị T có Bố, Mẹ được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Đối với bị cáo Hồ Thị T trong quá trình sinh sống tại địa phương đã hưởng ứng tích cực phong trào làm từ thiện, phát huy tinh thần tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách nên trong thời gian qua đã ủng hộ Trường Mầm non thị trấn Phong Nha và Trường Tiểu học số 1 Phong Nha, huyện Bố Trạch, Trường Bản Rào con (Dân tộc thiểu số Bru Vân Kiều) tiền, mì tôm, gạo và đồ dùng học tập...được lãnh đạo các trường xác nhận, hiện nay bị cáo đang điều trị bệnh và được chẩn đoán lúc ra viện là ung thư phải tuyến giáp cT1aN1a và đã phẫu thuật cắt phải tuyến giáp và nạo vét hạch nhóm; Đối với bị cáo Từ Minh L1 trong quá trình công tác đã lập thành tích thi đua xuất sắc trong các hoạt động xã hội được Huyện đoàn Bố Trạch và Đoàn xã Phúc Trạch tặng giấy khen; Đối với bị cáo Phan Tiến Đ có bố và mẹ có thành tích đặc biệt xuất sắc cùng nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã Hải Trạch (nay là Hải Phú) trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch nước tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân”, trong quá trình công tác được tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” và chứng nhận là điển hình tiên tiến trong phong trào “Nụ cười VNPT”; Đối với bị cáo Nguyễn Thị T hiện nay bị cáo đang phải điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính đợt cấp do bội nhiễm, bệnh đái tháo đường, bệnh trào ngược dạ dày và rối loạn nhịp tim.

Với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên thì các bị cáo Cao Thị H1, Hồ Thị T, Phan Tiến Đ và Từ Minh L1 còn được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về mức hình phạt:

Trên cơ sở những tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử cân nhắc, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân khách quan, yếu tố chủ quan, tính nhân đạo của pháp luật để phân hoá tội phạm khi quyết định hình phạt đảm bảo tính giáo dục và trừng trị mang tính thuyết phục đối với các bị cáo. Theo đó tất cả các bị cáo hiện nay có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thời gian đánh bạc ngắn thì bị phát hiện bắt giữ (từ 21 giờ 30 phút đến 23 giờ 30 phút ngày ngày 06/01/2022), do đó Hội đồng xét xử thấy cần xem xét áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đã có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này. Còn hình phạt đối với bị cáo Cao Thị H1 về tội “Tổ chức đánh bạc” thấy rằng hành vi của bị cáo đã cấu thành tội phạm quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng số tiền “xâu” thu được ít (850.000đ), bị cáo để cho các bị cáo khác đánh bạc tại nơi ở của mình, cho bị cáo khác mượn tiền...là do nể nang, hậu quả xảy ra không lớn, nên cũng cần cân nhắc xem xét xử phạt bị cáo mức án phạt tiền cũng đã có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, liên quan đến kinh tế nên ngoài hình phạt chính đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cụ thể,

phạt các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T mỗi bị cáo 20.000.000đ, phạt bị cáo Nguyễn Văn L 15.000.000đ, phạt các bị cáo Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 mỗi bị cáo 10.000.000đ. Đối với Cao Thị H1 thấy cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù H.

[9] Về vật chứng vụ án:

- Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

- Số vật chứng còn lại cần tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc trái phép là 136.110.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng (01 bộ màu xanh và 01 bộ màu đỏ); 40 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng (20 bộ màu đỏ, 20 bộ màu xanh) là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bồ Trách.

Quan điểm đề nghị hướng giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và lời nói sau cùng của các bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, khoản 3 Điều 321; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, khoản 3 Điều 322; Căn cứ Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Cao Thị H1.

Căn cứ điểm s, u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L và Cao Thị H1.

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phan Tiến Đ, Hồ Thị T và Từ Minh L1.

Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 và Cao Thị H1.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 và Cao Thị H1.

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 phạm tội “Đánh bạc”.

Tuyên bố bị cáo Cao Thị H1 phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

[2] Về hình phạt chính:

[2.1] Về tội “Đánh bạc”, xử phạt:

+ Phạm Thị H 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023).

+ Nguyễn Thị T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023).

+ Nguyễn Văn L 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023).

+ Phan Tiến Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023).

+ Hồ Thị T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023).

+ Từ Minh L1 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2023).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Phan Tiến Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Giao bị cáo Hồ Thị T và Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân thị trấn P; Giao bị cáo Từ Minh L1 cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Giao bị cáo Phạm Thị H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 92 của luật thi hành án hình sự.

[2.2] Về tội “Tổ chức đánh bạc”, xử phạt:

Cao Thị H1 từ 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Thời hạn chấp hành án kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xử phạt các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T mỗi bị cáo 20.000.000đ; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 15.000.000đ; xử phạt các bị cáo Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 mỗi bị cáo 10.000.000đ.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Cao Thị H1.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc trái phép là 136.110.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng (01 bộ màu xanh và 01 bộ màu đỏ); 40 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng (20 bộ màu đỏ, 20 bộ màu xanh) là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bố Trạch theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện Bồ Trạch và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bồ Trạch; Biên lai thu tiền ngày 25/7/2022 (chuyên khoản) giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bồ Trạch.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn L, Phan Tiến Đ, Hồ Thị T, Từ Minh L1 và Cao Thị H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/02/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm vụ án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- Sở TP tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Công an huyện Bồ Trạch;
- Cơ quan THAHS Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- UB xã Phúc Trạch; TT Phong Nha;
- xã Hải Phú; xã Hưng Trạch; xã Liên Trạch, huyện Bồ Trạch;
- Thi H1nh án hình sự TAND huyện Bồ Trạch;
- Bị cáo.....;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Phú Quảng

